

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ



**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2023**  
*(Bản rút gọn)*

Năm 2024

Số: 23 /BC-HĐQTCSĐP

Bình Phước, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**Kỳ báo cáo: Năm 2023**

**Kính gửi:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐỒNG PHÚ**
- Địa chỉ trụ sở chính: xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
- Điện thoại: 02713 819 786; Fax: 02713 819 620
- Email: [doruco.bpc@doruco.com.vn](mailto:doruco.bpc@doruco.com.vn) ; [doruco.bpc@gmail.com](mailto:doruco.bpc@gmail.com)
- Vốn điều lệ: 868.859.320.000 đồng
- Mã chứng khoán: **DPR**
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.**

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Số 66/NQ-ĐHĐCĐCSĐP	27/6/2023	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023_Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú (đính kèm)

**Nội dung Nghị quyết số 66 (đính kèm) như sau:**

**Điều 1: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Tờ trình số 1) như sau:**

**1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 6:**

**1.1. Khoản 3 Điều 6 trước khi sửa đổi, bổ sung:**

“Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này”.

**1.2. Khoản 3 Điều 6 sau khi sửa đổi, bổ sung:**

“Toàn bộ cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Việc phát hành cổ phần ưu đãi (nếu có) do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo từng thời kỳ và phải phù hợp với các quy định của pháp luật. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với từng loại cổ phần ưu đãi theo quy định của pháp luật. Các quyền

và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này”.

## **2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 6:**

### **2.1. Khoản 5 Điều 6 trước khi sửa đổi, bổ sung:**

“Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục [đính kèm phụ lục] đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này”.

### **2.2. Khoản 5 Điều 6 sau khi sửa đổi, bổ sung:**

“Công ty không có cổ đông sáng lập”.

## **3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Điều 46:**

### **3.1. Khoản 6 Điều 46 trước khi sửa đổi, bổ sung:**

“Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật”

### **3.2. Khoản 6 Điều 46 sau khi sửa đổi, bổ sung:**

“ Trích tối đa 30% lợi nhuận sau thuế vào quỹ đầu tư phát triển Công ty; Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật”

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

**Điều 4:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán “Tờ trình số 2”.

1. Thông qua BCTC tổng hợp năm 2022 đã kiểm toán (do Công ty TNHH và Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện, ký ban hành ngày 16 tháng 3 năm 2023; “đính kèm BCTC tổng hợp đã kiểm toán”).

### **Một số chỉ tiêu chính:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I	<b>Tổng tài sản đến 31/12/2022</b>	<b>2.341.012.637.249</b>
1	Tài sản ngắn hạn	848.271.414.320
2	Tài sản dài hạn	1.492.741.222.929
II	<b>Tổng nguồn vốn đến 31/12/2022</b>	<b>2.341.012.637.249</b>
1	Nợ phải trả	189.761.364.222
2	Vốn chủ sở hữu	2.151.251.273.027

III	<b>Kết quả kinh doanh năm 2022</b>	
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>853.917.311.223</b>
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	755.339.884.605
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	48.092.181.662
1.3	Doanh thu khác	50.485.244.956
2	<b>Tổng chi phí</b>	<b>603.045.399.572</b>
3	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>250.871.911.651</b>
4	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>46.238.602.853</b>
5	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>204.633.308.798</b>

2. Thông qua BCTC hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán (do Công ty TNHH và Kiểm toán AFC Việt Nam thực hiện, ký ban hành ngày 28 tháng 3 năm 2023; “đính kèm BCTC hợp nhất đã kiểm toán”).

**Một số chỉ tiêu chính:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I	<b>Tổng tài sản đến 31/12/2022</b>	<b>4.164.860.326.412</b>
1	Tài sản ngắn hạn	1.885.073.999.051
2	Tài sản dài hạn	2.279.786.327.361
II	<b>Tổng nguồn vốn đến 31/12/2022</b>	<b>4.164.860.326.412</b>
1	Nợ phải trả	1.173.569.060.380
2	Vốn chủ sở hữu	2.991.291.266.032
III	<b>Kết quả kinh doanh năm 2022</b>	
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.333.353.668.654</b>
1.1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.210.731.831.577
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	67.658.674.202
1.3	Doanh thu khác	54.963.162.875
2	<b>Tổng chi phí</b>	<b>983.252.432.543</b>
3	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>350.101.236.111</b>
4	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>56.460.511.421</b>
5	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại</b>	<b>2.450.377.381</b>

6	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>291.190.347.309</b>
---	---	------------------------

Trong trường hợp Cơ quan Thuế hoặc Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có sự điều chỉnh chỉ tiêu liên quan đến việc xác định kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu, báo cáo và đồng thời báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất theo đúng các quy định của pháp luật.

**Điều 5:** Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn 01 trong 03 đơn vị sau là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

- + Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- + Công ty TNHH Kiểm toán BDO;

**Điều 6:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 “Tờ trình số 4” như sau:

**ĐVT: triệu đồng**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
<b>1</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2022</b>	<b>250.872</b>
<b>2</b>	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022</b>	<b>46.239</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận còn lại sau thuế năm 2022</b>	<b>204.633</b>
<b>4</b>	<b>Phân phối lợi nhuận trong năm 2022</b>	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	365.886
	+ Lợi nhuận sau thuế lũy kế cuối kỳ trước	161.253
	+ Lợi nhuận sau thuế năm 2022	204.633
	- Trích quỹ đầu tư phát triển 30%LNST	61.389
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (02 tháng lương)	32.762
	- Trích quỹ khen thưởng người quản lý DN (01 tháng lương)	301
	- Chia cổ tức (30%VĐL) “Trường hợp khi Công ty tăng vốn điều lệ, tỷ lệ tăng 1:1 trước khi chốt danh sách chia cổ tức thì tỷ lệ chia cổ tức là 15%/VĐL.”	130.329
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận còn lại:</b>	<b>141.105</b>

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và triển khai thực hiện việc trích lập các Quỹ và chia cổ tức cho cổ đông theo các quy định hiện hành.

**Điều 7:** Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2023 và phân phối lợi nhuận năm 2023 “tờ trình số 5”, trong đó:

**a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2023
1	Diện tích vườn cây cao su tự khai thác	Ha	4.893,43
2	Diện tích vườn cây KTCB	Ha	2.430,95

3	Diện tích vườn cây tái canh	Ha	399,79
4	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	9.528
5	Sản lượng thu mua	tấn	3.000
6	Sản lượng chế biến	tấn	13.500
7	Sản lượng tiêu thụ	tấn	13.000
8	Năng suất bình quân	tấn/ha	1,95
9	Giá bán bình quân	trđ/tấn	38,28
10	Giá thành bình quân	trđ/tấn	33,27
11	Sản lượng gỗ phôi sản xuất trong kỳ	m <sup>3</sup>	9.000
12	Sản lượng gỗ phôi tiêu thụ trong kỳ	m <sup>3</sup>	9.500
13	Tổng doanh thu	Trđ	819.656
13	Lợi nhuận trước thuế thu nhập DN	Trđ	275.019
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	Trđ	220.015
15	Vốn đầu tư XDCB & ĐTTC	Trđ	314.440
16	Thu nhập bình quân/người/tháng	Trđ	8,0

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty và cổ đông.

#### **b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ước đạt 220.015 triệu đồng, được phân phối như sau:

- + Trích Quỹ Đầu tư phát triển tối đa: 30% LNST
- + Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi: tương đương 03 tháng lương thực trả
- + Chia cổ tức: tối thiểu 15%/mệnh giá (sau khi tăng vốn điều lệ, tỷ lệ tăng 1:1).
- + Trích Quỹ thưởng Người quản lý DN: tối đa 1,5 tháng lương thực hiện.

**Điều 8:** Thông qua báo cáo thù lao HĐQT&BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023 “tờ trình số 6”, trong đó:

1. Tổng thù lao và phụ cấp chi trả cho các Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 là 316.800.0000 đồng.

2. Tổng mức chi kế hoạch năm 2023: Tương đương mức thù lao của năm 2022, và mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát Công ty không chuyên trách được xác định trên cơ sở số lượng người quản lý công ty không chuyên trách, thời gian thực tế làm việc và mức thù lao tối đa bằng 20% mức tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách.

**Điều 9:** Thông qua tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (Tờ trình số 7).

**Điều 10:** Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triển khai việc thực hiện, kiểm tra, giám sát Nghị quyết theo chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, các quy chế và văn bản pháp luật có liên quan.

## II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Mai Huỳnh Nhật	Chủ tịch HĐQT	25/04/2017	
2	Ông Hồ Cường	TV HĐQT	27/4/2012	
3	Bà Nguyễn Ngọc Thanh	TV HĐQT độc lập	27/6/2022	
4	Ông Phạm Phi Điều	TV HĐQT Không điều hành	29/6/2021	
5	Ông Huỳnh Trọng Thủy	TV HĐQT	18/6/2020	

### 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Mai Huỳnh Nhật	6/6	100%	
2	Ông Hồ Cường	6/6	100%	
3	Bà Nguyễn Ngọc Thanh	6/6	100%	
4	Ông Phạm Phi Điều	6/6	100%	
5	Ông Huỳnh Trọng Thủy	6/6	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Hàng tháng và quý, các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty được báo cáo về tiến độ sản xuất kinh doanh và kế hoạch thực hiện tiếp theo do Tổng Giám đốc trình bày.

Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có): không có

### 5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

STT	Số Nghị quyết; Tỷ lệ thông qua	Ngày/tháng/năm;	Nội dung
1	Số 03/NQ-	16/01/2023	Thông nhất việc thanh lý 241,30 ha cây cao su

	<p>HĐQTCSDP Đạt 100%</p>		<p>thanh lý để chuẩn bị cho tái canh năm 2023 và gói vụ năm 2024 như sau:</p> <p><b>I. Tổng diện tích, số cây cao su thanh lý, giá trị:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng diện tích thanh lý: 241,30 ha</li> <li>- Tổng số cây thanh lý: 106.920 cây (trong đó, có 773 cây cụt đọt)</li> <li>- Tổng giá trị không thấp hơn: 83.364.442.900 đồng (<i>Tám mươi ba tỷ, ba trăm sáu mươi bốn triệu, bốn trăm bốn mươi hai ngàn, chín trăm đồng</i>)</li> </ul> <p><b>II. Phương thức bán:</b></p> <p>1. Bán đấu giá công khai:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích bán đấu giá: 118,29 ha (chiếm 49% tổng diện tích)</li> <li>- Tổng giá trị không thấp hơn: 40.548.125.338 đồng (<i>Bốn mươi tỷ, năm trăm bốn mươi tám triệu, một trăm hai mươi lăm ngàn, ba trăm ba mươi ba đồng</i>).</li> </ul> <p>2. Công ty tự thực hiện theo phương thức: giao cho Chi nhánh chế biến gỗ Đồng Phú: 123,01 ha (chiếm 51% tổng diện tích).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích giao Chi nhánh chế biến gỗ Đồng Phú: 123,01 ha</li> <li>- Tổng giá trị không thấp hơn: 42.816.317.562 đồng (<i>Bốn mươi hai tỷ, tám trăm mười sáu triệu, ba trăm mười bảy ngàn, năm trăm sáu mươi hai đồng</i>)</li> </ul> <p>(Có bảng chi tiết số lô, diện tích, số cây, giá trị kèm theo tại tờ trình số 31/TTr-CSĐP ngày 11/01/2023 nêu trên)</p> <p>Các quy định khác thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 41/CSVN-KHĐT ngày 10/01/2023 của Tập đoàn.</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p>
2	<p>Số 11/NQ- HĐQTCSDP Đạt 100%</p>	21/02/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất cử lại ông Huỳnh Trọng Thủy – Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú (Công ty), đại diện toàn bộ phần vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Cao su Sa Thầy (Công ty Sa Thầy), ứng cử tham gia Hội đồng quản trị Công ty Sa Thầy nhiệm kỳ 2023 – 2028.</p> <p>Tỷ lệ tán thành 5/5 thành viên (đạt 100%)</p>



			<b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thống nhất về xử lý việc thanh lý 4,9424ha cây cao su trên diện tích địa phương thu hồi đất như sau: 1. Tài sản thanh lý đến ngày 11/01/2023: - Diện tích: 4,9424 ha - Nguyên giá: 355.460.298 đồng - Đã khấu hao: 74.078.265 đồng - Giá trị còn lại: 281.382.033 đồng - Nguồn vốn: Điều lệ 2. Giá trị bồi thường: Thực hiện theo Công văn số 04/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam. 3. Giá trị thu hồi: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.
3	Số 17/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	28/02/2023	
4	Số 31/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	27/3/2023	<b>Điều 1.</b> Theo Nghị quyết số 77, Nghị quyết số 73, Giấy chứng nhận số 05 và Công văn số 1086 nêu trên. Hội đồng quản trị thống nhất tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần cao su Đồng Phú từ 430.000.000.000 đồng (bốn trăm ba mươi tỷ đồng) lên 434.429.660.000 đồng (bốn trăm ba mươi bốn tỷ, bốn trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng). <b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
5	Số 37/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	10/4/2023	<b>Điều 1.</b> Thống nhất giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Kế toán trưởng đối với Công ty Cổ phần Cao su Kỹ thuật Đồng Phú: <b>Nhân sự:</b> Ông: Nguyễn Quốc Vinh Ngày, tháng, năm sinh: 15/9/1969 Quê quán: Xã Gio Mai, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị Chức vụ: Phụ trách kế toán – Công ty Cổ phần Cao su Kỹ thuật Đồng Phú

			<p>Ngày vào đảng: 02/6/1996; ngày chính thức: 02/6/1997</p> <p>Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế Tài chính Kế toán</p> <p>Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp</p> <p>Ngoại ngữ: A (Anh văn).</p> <p><i>Tỷ lệ tán thành 5/5 thành viên (đạt 100%)</i></p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p>
6	Số 38/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	12/4/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất thông qua Điều lệ Công ty sau sáp nhập gồm 21 mục, 59 Điều (Điều lệ đính kèm).</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p>
7	Số 43/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	25/4/2023	<p><b>Điều 1.</b></p> <p>Thống nhất gia hạn hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú năm 2023 trước ngày 30 tháng 6 năm 2023.</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p>
8	Số 52/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	09/5/2023	<p><b>Điều 1.</b></p> <p>1. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022:</p> <p>1.1. Thông qua BCTC tổng hợp năm 2022 đã kiểm toán (<i>do Công ty TNHH và Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc thực hiện ký ban hành ngày 16 tháng 3 năm 2023</i>).</p> <p>1.2. Thông qua BCTC hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán (<i>do Công ty TNHH và Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc thực hiện ký ban hành ngày 28 tháng 3 năm 2023</i>).</p> <p>2. Thống nhất thành lập NÔNG TRƯỜNG CAO SU ĐẮK NÔNG, trực thuộc Công ty Cổ phần cao su Đồng Phú, sau khi Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông thu hồi giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú Đắk Nông.</p> <p>3. Thống nhất tiếp trình Tập đoàn việc trích các quỹ năm 2022 từ lợi nhuận chưa phân phối của Công ty Cổ phần cao su Đồng Phú Đắk Nông của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 296/TTr-CSĐP ngày 3/5/2023 (<i>đính kèm Tờ trình 296</i>).</p> <p>4. Thông qua số liệu kế hoạch SXKD và Tổng mức đầu tư năm 2023 của Công ty để trình Tập đoàn thoả thuận trong nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng</p>

		<p>cổ đông thường niên năm 2023 Công ty tại Tờ trình số 299/TTr-CSĐP ngày 4/5/2023 (đính kèm Tờ trình 299).</p> <p>5. Thống nhất chủ trương đầu tư dự án: Nhà làm việc Công ty cổ phần cao su Đồng Phú tại Tờ trình số 301/TTr-CSĐP ngày 5/5/2023 (đính kèm Tờ trình số 301).</p> <p>6. Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú như sau:</p> <p>6.1. Bổ sung, sửa đổi Khoản 3 Điều 6:</p> <p>- Khoản 3 Điều 6 trước khi bổ sung, sửa đổi:</p> <p><i>“Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này”.</i></p> <p>- Khoản 3 Điều 6 sau khi bổ sung, sửa đổi:</p> <p><i>“Toàn bộ cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Việc phát hành cổ phần ưu đãi (nếu có) do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo từng thời kỳ và phải phù hợp với các quy định của pháp luật. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với từng loại cổ phần ưu đãi theo quy định của pháp luật. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này”.</i></p> <p>6.2. Bổ sung, sửa đổi Khoản 5 Điều 6:</p> <p>- Khoản 5 Điều 6 trước khi bổ sung, sửa đổi:</p> <p><i>“Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại phụ lục [đính kèm phụ lục] đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này”.</i></p> <p>- Khoản 5 Điều 6 sau khi bổ sung, sửa đổi:</p> <p><i>“Công ty không có cổ đông sáng lập”.</i></p> <p>6.3. Bổ sung, Sửa đổi Khoản 6 Điều 46:</p> <p>- Khoản 6 Điều 46 trước khi bổ sung, sửa đổi:</p> <p><i>“Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật”</i></p>
--	--	---

			<p>- Khoản 6 Điều 46 sau khi bổ sung, sửa đổi:</p> <p><i>“ Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển Công ty; Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật”</i></p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.</p>
9	Số 56/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	16/5/2023	<p><b>Điều 1.</b></p> <p>Thông nhất chủ trương trình lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam_Công ty Cổ phần (Tập đoàn) về bổ nhiệm lãnh đạo quản lý đối với Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú và Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú Kratie như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thống nhất chủ trương bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú.</li> <li>2. Thống nhất chủ trương bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú Kratie.</li> </ol> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p>
10	Số 57/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	17/5/2023	<p><b>Điều 1.</b> Để tạo điều kiện thuận lợi và chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan với nội dung chính như sau:</p> <p><b>Các bên có liên quan:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam – Công ty cổ phần “Tập đoàn”;</li> <li>- Các đơn vị cùng chung Tập đoàn;</li> <li>- Các Công ty con;</li> <li>- Các bên có vốn góp của Công ty.</li> <li>- Các bên có liên quan khác theo quy định của pháp luật.</li> </ul> <p><b>Các nội dung hợp đồng, giao dịch được ký kết với các bên có liên quan:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góp vốn/mua cổ phần, chuyển nhượng vốn/chuyển nhượng cổ phần;</li> <li>- Các hợp đồng/giao dịch cho vay;</li> <li>- Các hợp đồng /giao dịch phục vụ sản xuất kinh doanh: Mua bán mủ cao su, mua bán cây cao su thanh lý, mua bán gỗ giống tháp cao su, gia công chế biến mủ cao su, cây cao su giống...;</li> </ul>

			<p>- Thu lợi nhuận, cổ tức được chia;</p> <p>- Các hợp đồng/giao dịch khác theo quy định của pháp luật.</p> <p><b>Điều 2.</b> Giao/ủy quyền Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú căn cứ điều lệ công ty và tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu tại <b>Điều 1</b> Nghị quyết này. Nội dung các hợp đồng, giao dịch liên quan nêu tại <b>Điều 1</b> này sẽ được báo cáo đầy đủ vào Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin theo quy định.</p> <p><b>Điều 3.</b> Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và các đơn vị/phòng, ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
11	Số 62/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	06/6/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú bao gồm:</p> <p>Chương trình Đại hội; các Báo cáo của Hội đồng quản trị &amp; Ban Kiểm soát; các Tờ trình; và một số vấn đề khác. “Tài liệu Đại hội đính kèm”.</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p>
12	Số 64/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	22/6/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú (sau khi cập nhật, bổ sung) bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1 Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Tờ trình số 1)</li> <li>2 Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023</li> <li>3 Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023</li> <li>4 Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2022 (Tờ trình số 2)</li> <li>5 Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 (Tờ trình số 3)</li> <li>6 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (Tờ trình số 4)</li> <li>7 Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2023 (Tờ trình số 5)</li> <li>8 Báo cáo phụ cấp HĐQT&amp;BKS năm 2022 và KH năm 2023 (Tờ trình số 6)</li> </ol>

			<p>9 Tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (TTr số 7)</p> <p>Và một số vấn đề khác (<i>chương trình Đại hội, quy chế Đại hội...</i>).</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p>
13	<p>Số 83/NQ-HĐQTCSĐP</p> <p>Đạt 100%</p>	07/8/2023	<p><b>Điều 1.</b></p> <p>Thông nhất giao Ban điều hành triển khai thực hiện công tác tăng vốn điều lệ theo Điều 9 Nghị quyết số 66/NQ-ĐHĐCĐCSĐP ngày 27/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú; và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
14	<p>Số 86/NQ-HĐQTCSĐP</p> <p>Đạt 100%</p>	15/8/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú (DPR).</li> <li>2. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú.</li> <li>3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.</li> <li>4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.</li> <li>5. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho các cổ đông hiện hữu của Công ty.</li> <li>6. Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú có tên theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.</li> <li>7. Số lượng cổ phiếu hiện hành (đã phát hành): <b>43.442.966</b> cổ phiếu.</li> </ol>

			<p>8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: <b>43.442.966</b> cổ phiếu.</p> <p>9. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: <b>43.442.966</b> cổ phiếu.</p> <p>10. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): <b>434.429.660.000</b> đồng.</p> <p>11. Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1.</p> <p><i>Nghĩa là, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, được phân bổ 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cổ đông sở hữu 01 quyền thì được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm.</i></p> <p>12. Tỷ lệ phát hành: 100% trên tổng số cổ phần hiện hành.</p> <p>13. Phương thức phát hành: phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền. Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.</p> <p>14. Xử lý cổ phiếu lẻ: Không có, do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1</p> <p>15. Nguồn vốn sử dụng để phát hành: Từ nguồn quỹ đầu tư phát triển theo Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 đã được kiểm toán và có đủ nguồn theo BCTC kỳ gần nhất.</p> <p>16. Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm được tự do chuyển nhượng sau khi hoàn tất việc phát hành và các thủ tục có liên quan.</p> <p>17. Thời gian triển khai dự kiến: từ Quý 3 năm 2023.</p> <p>18. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung sau khi phát hành:</p> <p>Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu được Đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù</p>
--	--	--	--

			<p>trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p><b>Điều 2.</b> Giao cho Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện và quyết định các thủ tục có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo các quy định hiện hành.</p> <p><b>Điều 3.</b> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
15	<p>Số 88/NQ-HĐQTCSĐP</p> <p>Đạt 100%</p>	16/8/2023	<p><b>Điều 1. Thống nhất chia cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt, như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ chi trả: 30%/mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận 3.000 đồng)</li> <li>- Ngày đăng ký cuối cùng: ngày 12 tháng 9 năm 2023</li> <li>- Thời gian thanh toán: ngày 20 tháng 11 năm 2023</li> </ul> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
16	<p>Số 90/NQ-HĐQTCSĐP</p> <p>Đạt 100%</p>	18/8/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất về xử lý việc thanh lý 11,87581ha cây cao su trên diện tích địa phương thu hồi đất như sau:</p> <p>1. Tài sản thanh lý đến ngày 14/7/2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích: 11,87581 ha</li> <li>- Nguyên giá: 604.712.787 đồng</li> <li>- Đã khấu hao: 22.475.158 đồng</li> <li>- Giá trị còn lại: 582.237.629 đồng</li> <li>- Nguồn vốn: chủ sở hữu</li> </ul> <p>(Theo bảng kê chi tiết đính kèm tại CV số</p>



			<p>551/HĐQTCSVN-TCKT ngày 04/8/2023)</p> <p>2. Giá trị bồi thường: Thực hiện theo Công văn số 496/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.</p> <p>3. Giá trị thu hồi: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
17	<p>Số 97/NQ-HĐQTCSĐP</p> <p>Đạt 100%</p>	07/9/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền về phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của DPR như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1 (01 cổ phiếu được nhận thêm 01 cổ phiếu phát hành).</li> <li>- Ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền: ngày 28 tháng 9 năm 2023</li> </ul> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
18	<p>Số 109/NQ-HĐQTCSĐP</p> <p>Đạt 100%</p>	18/9/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất giới thiệu nhân sự phụ trách Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú Kratie như sau:</p> <p><b>Nhân sự giới thiệu: Ông Vũ Thế Duy, sinh ngày 18/12/1977</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú Kratie</li> <li>- Ngày vào đảng: 19/5/2006; ngày chính thức: 19/5/2007</li> <li>- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Nông học</li> <li>- Lý luận chính trị: Cao cấp</li> </ul> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết tán thành 5/5 thành viên (Đạt 100%)</i></p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p>
19	Số 116/NQ-	02/10/2023	<b>Điều 1.</b>

	HĐQTCSĐP Đạt 100%		<p>1. Thống nhất thông qua Quy chế Kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú.</p> <p>2. Thống nhất thông qua Quy chế Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú tại doanh nghiệp khác.</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
20	Số 130/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	23/10/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất về xử lý việc thanh lý 3,2495ha cao su trên diện tích địa phương thu hồi đất thuộc Quyết định số 524/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ với các nội dung như sau:</p> <p>1. Tài sản thanh lý đến ngày 31/7/2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích: 3,2495ha</li> <li>- Nguyên giá: 66.375.319 đồng</li> <li>- Đã khấu hao: 66.375.319 đồng</li> <li>- Giá trị còn lại: 0 đồng</li> <li>- Nguồn vốn: Chủ sở hữu</li> </ul> <p>2. Giá trị bồi thường: Thực hiện theo Công văn số 05/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.</p> <p>3. Giá trị thu hồi: Thực hiện theo quy định của Nhà nước.</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
21	Số 142/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	03/11/2023	<p><b>Điều 1:</b> Thông qua sửa đổi “<b>Khoản 1 Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b>” của Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú tương ứng với mức vốn điều lệ tăng lên sau phát hành thêm 43.442.966 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của DPR như sau:</p> <p><b>Trước thay đổi:</b></p> <p><i>“1. Vốn điều lệ của Công ty là 434.429.660.000 đồng (bằng chữ: bốn trăm ba mươi bốn tỷ, bốn trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn đồng).</i></p> <p><i>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 43.442.966 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ</i></p>

			<p>phần.”</p> <p><b>Sau thay đổi:</b></p> <p>“1. Vốn điều lệ của Công ty là 868.859.320.000 đồng ( bằng chữ: tám trăm sáu mươi tám tỷ, tám trăm năm mươi chín triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng).</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 86.885.932 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.”</p> <p><b>Điều 2:</b> Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch &amp; Đầu tư Tỉnh Bình Phước.</p> <p><b>Điều 3:</b> Thông qua việc uỷ quyền và giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú ký, ban hành Điều lệ Công ty và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký thay đổi vốn điều lệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.</p> <p><b>Điều 4:</b> Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.</p>
22	Số 145/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	07/11/2023	<p><b>Điều 1.</b></p> <p>Thông nhất thực hiện thủ tục hoàn trả số tiền tạm giữ 16.447.927.121 đồng cho ngân sách tỉnh Bình Phước do chưa thực hiện thanh lý 106,848ha cao su nằm trên diện tích địa phương thu hồi đất theo Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 26/5/2004 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
23	Số 164/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	18/12/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thông nhất về giá bán khởi điểm và phương thức bán vườn cây cao su thanh lý để thực hiện công tác tái canh năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tổng diện tích cao su thanh lý: 431,47ha</li> <li>2. Phương thức thực hiện: Thực hiện theo Mục 2</li> </ol>

			<p>Công văn số 3625 của Tập đoàn.</p> <p>3. Thống nhất phê duyệt giá trị cây cao su thanh lý dùng làm nguyên liệu đầu vào sản xuất chế biến gỗ của Chi nhánh chế biến gỗ_Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú là: Lợi nhuận sau thuế của phương án phải lớn hơn thu nhập từ việc bán đấu giá (<i>theo giá bán đấu giá thành công của diện tích bán đấu giá công khai, rộng rãi là 278,18ha</i>)</p> <p>4. Các hạng mục và quy định khác thực hiện theo Công văn số 3625 của Tập đoàn.</p> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
24	Số 166/NQ-HĐQTCSĐP Đạt 100%	21/12/2023	<p><b>Điều 1.</b> Thống nhất chủ trương thay đổi hình thức hạch toán của Chi nhánh chế biến gỗ_Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hình thức hạch toán hiện tại: Chi nhánh hạch toán độc lập</li> <li>- Hình thức hạch toán sau khi chuyển đổi: Chi nhánh hạch toán phụ thuộc</li> </ul> <p><b>Điều 2.</b> Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.</p> <p><b>Điều 3.</b> Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, phòng ban có chức năng liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Huỳnh Minh Tâm	Trưởng ban	27/04/2012	Cử nhân kinh tế- Sơ cấp kế toán
2	Trần Thị Thu Thủy	Thành viên	18/06/2020	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng
3	Bà Nguyễn Minh Trang	Thành viên	27/06/2022	Thạc sỹ Tài chính Kế toán

#### 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi	Tỷ lệ tham	Tỷ lệ biểu	Lý do không tham dự
-----	----------------	---------	------------	------------	---------------------

		họp tham dự	dự họp	quyết	họp
1	Huỳnh Minh Tâm	4/4	100%	100%	
2	Trần Thị Thu Thủy	4/4	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Minh Trang	4/4	100%	100%	

**3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý điều hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ công ty và nghị quyết đại hội đồng cổ đông.

Năm 2023 HĐQT đã tổ chức các cuộc họp chính thức, và các phiên họp bằng hình thức lấy phiếu ý kiến; các thành viên HĐQT đều dự họp đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn toàn tuân thủ điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác;

Các quyết định của Ban Tổng giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền, đảm bảo quyền lợi của công ty và của cổ đông; không có bất kỳ xung đột lợi ích nào với những người có liên quan, Ban Kiểm soát cũng không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công ty.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động quản trị và điều hành thông qua việc tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT định kỳ, đột xuất và các cuộc họp giao ban của công ty, thông qua việc kiểm tra giám sát tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh của công ty hàng quý, 6 tháng và cả năm, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2023. Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc qua trao đổi các vấn đề phát sinh hàng ngày; theo đó, Ban Kiểm soát kịp thời nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc ra quyết định và thực hiện các mục tiêu được ĐHCĐ phê duyệt.

**5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): (không)**

**IV. Ban điều hành:**

STT	Thành viên ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên điều hành
1	Ông Hồ Cường	27/01/1966	Kỹ sư Nông học	01/01/2017
2	Ông Huỳnh Trọng Thủy	19/04/1968	Kỹ sư Nông học	04/05/2017
3	Ông Lưu Minh Tuyến	21/03/1971	Kỹ sư Nông học	11/06/2019

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn
-----------	---------------------	---------------------	--------------------

			nhiệm
Phạm Ngọc Huy	03/08/1971	Cử nhân kế toán	01/10/2014

**VI. Đào tạo về quản trị Công ty: Không có.**

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.**

1. Danh sách người có liên quan của Công ty: Phụ lục 01 đính kèm.
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 đính kèm.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm giữ năm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Đã được nêu tại Phụ lục 02 đính kèm Báo cáo này.
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Đã được nêu tại Phụ lục 02 đính kèm Báo cáo này.
  - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 03 đính kèm.
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 04 đính kèm.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

**Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước;
- Sở GDCK TP HCM;
- Lưu: Website\_DPR, lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**MAI HUỲNH NHẬT**



**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**



	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Mai Huỳnh Nhật	Chủ tịch HĐQT	1/11/2015			Người nội bộ
1.1	<i>Và người có liên quan của Ông Mai Huỳnh Nhật theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					
2	Hồ Cường	TV HĐQT, TGD	25/07/2012			Người nội bộ
2.1	<i>Và người có liên quan của Ông Hồ Cường theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					
3	Huỳnh Trọng Thủy	TV HĐQT, Phó TGD	4/05/2017			Người nội bộ
3.1	<i>Và người có liên quan của Ông Huỳnh Trọng Thủy theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					
4	Phạm Phi Điều	TV HĐQT	29/6/2021			Người nội bộ
4.1	<i>Và người có liên quan của Ông Phạm Phi Điều theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					
5	Nguyễn Ngọc Thanh	TV HĐQT độc lập	27/06/2022			Người nội bộ
5.1	<i>Và người có liên quan của Bà Nguyễn Ngọc Thanh theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					
6	Huỳnh Minh Tâm	Trưởng BKS	27/04/2012			Người nội bộ
6.1	<i>Và người có liên quan của Ông Huỳnh Minh Tâm theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					
7	Trần Thị Thu Thủy	TV BKS	18/06/2020			Người nội bộ
7.1	<i>Và người có liên quan của Bà Trần Thị Thu Thủy theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					
8	Nguyễn Minh Trang	TV BKS	27/06/2022			Người nội bộ
8.1	<i>Và người có liên quan của Bà Nguyễn Minh Trang theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					
9	Lưu Minh Tuyền	Phó TGD	16/06/2019			Người nội bộ
9.1	<i>Và người có liên quan của Ông Lưu Minh Tuyền theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này</i>					

10	Phạm Ngọc Huy	Kế toán trưởng	1/10/2014			Người nội bộ
10.1	Và người có liên quan của Ông Phạm Ngọc Huy theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này					
11	Phan Văn Hà	Người được ủy quyền công bố thông tin/ Người phụ trách Quản trị Công ty	24/04/2015			Người nội bộ
11.1	Và người có liên quan của Ông Phan Văn Hà theo Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này					
12	<b>Công ty Cổ phần cao su Đồng Phú Kratie</b>					Công ty Con
12.1	Hồ Cường	Chủ tịch HĐQT	1/06/2015			Người Quản lý Công ty con
12.2	Huỳnh Trọng Thủy	TV HĐQT	4/01/2023			Người Quản lý Công ty con
12.3	Nguyễn Quang Vịnh	TV HĐQT	23/02/2017			Người Quản lý Công ty con
12.4	Bùi Nguyên Quỳnh	TV HĐQT	25/08/2020			Người Quản lý Công ty con
12.5	Vũ Hồng Minh	TV HĐQT	18/08/2023			Người Quản lý Công ty con
12.6	Nguyễn Đức Duy	Trưởng BKS	24/05/2019			Người Quản lý Công ty con
12.7	Trần Nguyễn Huy Hùng	TV BKS	24/06/2022			Người Quản lý Công ty con
12.8	Trần Lan Anh	TV BKS	18/08/2023			Người Quản lý Công ty con
13	<b>Công ty Cổ phần KCN Bắc Đồng Phú</b>					Công ty Con
13.1	Huỳnh Hữu Tín	Chủ tịch HĐQT	23/05/2017			Người Quản lý Công ty con



13.2	Phạm Phi Điêu	TV HĐQT, TGD	2/08/2013			Người Quản lý Công ty con
13.3	Phạm Ngọc Huy	TV HĐQT	23/05/2017			Người Quản lý Công ty con
13.4	Dương Tấn Liên	TV HĐQT	24/06/2022			Người Quản lý Công ty con
13.5	Trần Văn Chánh	TV HĐQT	21/05/2014			Người Quản lý Công ty con
13.6	Bồ Thanh Tuấn	Trưởng BKS	21/05/2014			Người Quản lý Công ty con
13.7	Lê Văn Dâu	TV BKS	21/05/2014			Người Quản lý Công ty con
13.8	Võ Duy Hương	TV BKS	21/05/2014			Người Quản lý Công ty con
13.9	Phan Văn Trình	Phó TGD	17/03/2020			Người Quản lý Công ty con
13.10	Hồ Văn Thành	Kế toán trưởng	1/11/2021			Người Quản lý Công ty con
14	<b>Công ty Cổ phần cao su Kỹ thuật Đồng Phú</b>					Công ty Con
14.1	Mai Huỳnh Nhật	Chủ tịch HĐQT	26/06/2018			Người Quản lý Công ty con
14.2	Nguyễn Ánh Tuyết	Thành viên HĐQT	24/06/2021			Người Quản lý Công ty con
14.3	Phạm Ngọc Huy	Thành viên HĐQT	26/06/2018	19/12/2023	Miễn nhiệm chức vụ theo nghị quyết ĐHĐ CĐ Năm 2023	Người Quản lý Công ty con
14.4	Đàm Duy Thảo	Thành viên HĐQT, TGD	26/06/2018			Người Quản lý Công ty con

14.5	Đặng Minh Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	26/06/2018			Người Quản lý Công ty con
14.6	Võ Duy hường	Trưởng BKS	26/06/2018			Người Quản lý Công ty con
14.7	Hồ Trình	TV BKS	26/06/2018			Người Quản lý Công ty con
14.8	Phan Văn Hà	TV BKS	26/06/2018			Người Quản lý Công ty con
14.9	Nguyễn Quốc Vinh	Kế toán trưởng	1/11/2021			Người Quản lý Công ty con
15	<b>Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam</b>					<b>Công ty mẹ</b>
15.1	Trần Công Kha	Chủ Tịch HĐQT	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.2	Lê Thanh Hưng	TV HĐQT, TGD	18/02/2020			Người Quản lý Công ty mẹ
15.3	Trần Ngọc Thuận	Thành viên HĐQT	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.4	Huỳnh Văn Bảo	Thành viên HĐQT	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.5	Phạm Văn Thành	Thành viên HĐQT	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.6	Hà Văn Khương	Thành viên HĐQT	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.7	Phan Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.8	Nguyễn Hay	Thành viên HĐQT	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.9	Đỗ Khắc Thăng	Trưởng BKS	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.10	Võ Văn Tuấn	TV BKS	12/01/2022			Người Quản lý Công ty mẹ

15.11	Nguyễn Minh Đức	TV BKS	12/01/2022			Người Quản lý Công ty mẹ
15.12	Trương Minh Trung	Phó TGD	01/6/2018			Người Quản lý Công ty mẹ
15.13	Lê Thanh Tú	Phó TGD	01/10/2018	28/8/2023	Thời giữ chức vụ	Người Quản lý Công ty mẹ
15.14	Trần Thanh Phụng	Phó TGD	18/02/2020			Người Quản lý Công ty mẹ
15.15	Đỗ Hữu Phước	Phó TGD	01/6/2022			Người Quản lý Công ty mẹ
15.16	Lê Đình Bửu Trí	Phó TGD	01/6/2022			Người Quản lý Công ty mẹ
15.17	Huỳnh Kim Nhựt	Phó TGD	01/6/2022			Người Quản lý Công ty mẹ
15.18	Phạm Hải Dương	Phó TGD	08/9/2023			Người Quản lý Công ty mẹ
15.19	Phạm Văn Hối Em	KTT Người được UQ CBTT	01/01/2019			Người Quản lý Công ty mẹ
15.20	Nguyễn Cửu Tuệ	Người phụ trách Quản trị Tập đoàn.	11/01/2021	20/9/2023	Thời giữ chức vụ	Người Quản lý Công ty mẹ
15.21	Hoàng Đôn Huấn	Người phụ trách Quản trị Tập đoàn.	20/9/2023			Người Quản lý Công ty mẹ

**PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI  
CÓ ĐỒNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cao su Kỹ Thuật Đồng Phú	Công ty con	3800414774	Áp 1, Xã Tân Lập, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	4.412.098.000	Giao dịch bán
2	Công ty Cổ phần Cao su Dầu Tiếng Campuchia	Công ty cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	3701649013	Khu phố 2, Thị trấn Dầu Tiếng, Huyện Dầu Tiếng, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	6.134.429.022	Giao dịch bán
3	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú Đắk Nông	Công ty con	6400052980	Cụm 3 tầng, Xã Ea Pô, Huyện Cư Jút, Tỉnh Đắk Nông, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	16.315.286.400	Giao dịch bán
4	Công ty Cổ phần Cao su Lai Châu	Công ty cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	6200013617	Đường Thanh Niên, Tổ 5, Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu, Tỉnh Lai Châu, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	627.651.143	Giao dịch bán
5	Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên	Công ty cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	3900242832	Tổ 2, ấp Thạnh Phú, Xã Tân Hiệp, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	123.410.000	Giao dịch bán
6	Công ty Cổ phần Cao su Dầu Tiếng Kratie	Công ty cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	3700146377	Số 1 đường Thống Nhất, khu phố 2, Thị trấn Dầu Tiếng, Huyện Dầu Tiếng, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	4.704.454.978	Giao dịch bán

7	Công ty Cổ phần KCN Bắc Đông Phú	Công ty con	3800565639	Tỉnh Bình Dương Khu phố Bàu Ké, Thị Trấn Tân Phú, Huyện Đông Phú, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCS DP ngày 17/05/2023	2.465.312.734	Giao dịch bán
8	Công ty Cổ phần KD BOT Đường ĐT.741	Công ty cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	3800288858	Km 72+000, Đường ĐT.741, ấp Thuận Hải, Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCS DP ngày 17/05/2023	131.022.769	Giao dịch bán
9	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Du lịch Cao su	Công ty góp vốn	5700504805	Số 5 Đại lộ Hòa Bình, Phường Trần Phú, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCS DP ngày 17/05/2023	1.845.420.000	Giao dịch bán
10	Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	Công ty mẹ	285167717	177 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCS DP ngày 17/05/2023	24.499.809.968	Giao dịch bán
10	Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	Công ty mẹ	285167717	177 Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCS DP ngày 17/05/2023	90.909.091	Giao dịch mua
11	Trường Cao đẳng Công nghiệp cao su	Đơn vị cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	3800278401	Số 1428 đường Phú Riêng Đò, Phường Tân Đông, Thành Phố Đông Xoài, Bình Phước	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCS DP ngày 17/05/2023	31.708.059	Giao dịch bán



12	Tập chí cao su Việt Nam	Đơn vị cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	0301456773	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP Hồ Chí Minh	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	1.752.960	Giao dịch mua
14	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam	Đơn vị cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	3700258793	QL 13, ấp Lai Khê, Xã Lai Hưng, Huyện Bàu Bàng, Bình Dương	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	2.389.367.961	Giao dịch mua
15	Công ty Cổ phần Cơ khí Cao su	Đơn vị cùng Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	0300693348	12 Khu phố 2, Đường HT 25, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Năm 2023	57/NQ-HĐQTCSDP ngày 17/05/2023	516.670.000	Giao dịch mua

**PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1 Mai Huỳnh Nhật	Chủ tịch HĐQT	3.200	0,0037%	Người nội bộ
1.1 Lê Thị Lệ Thủy		3.200	0,0037%	Vợ
1.2 Mai Lê Hoàng Cẩm				Con
1.3 Mai Lê Hoàng Kỳ				Con
1.4 Mai Huỳnh Thị Minh Nguyệt				Em
1.5 Vũ Văn Ngọc				Con Rẻ
1.6 Nguyễn Trí Khoa				Em Rẻ
1.7 Công ty Cổ phần Cao su Kỹ Thuật Đồng Phú				Chủ tịch HĐQT/ Tổ chức có liên quan
2 <b>Hồ Cường</b>	<b>TV HĐQT, TGD</b>	3.200	0,0037%	<b>Người nội bộ</b>
2.1 Trần Thị Sáu		3.600	0,0041%	Vợ
2.2 Hồ Trần Hồng Hạnh				Con
2.3 Hồ Trần Hạnh Nhi				Con
2.4 Trịnh Hoàng Bảo				Con Rẻ
2.5 Nguyễn Đức Sinh				Con Rẻ



2.6	Công ty Cổ phần Cao su Đông Phú Kratie				Chủ tịch HĐQT/Tổ chức có liên quan
3	<b>Huỳnh Trọng Thủy</b>	<b>TV HĐQT, Phó TGD</b>	7.000	0,0081%	<b>Người nội bộ</b>
3.1	Nguyễn Thị Rê				Mẹ
3.2	Nguyễn Thị Thanh Yên				Vợ Nv. Phòng Ktm
3.3	Huỳnh Thanh Lợi				Con
3.4	Huỳnh Thị Thanh Tâm				Con
3.5	Huỳnh Thanh Sơn				Anh
3.6	Huỳnh Thanh Chung				Em
3.7	Huỳnh Thanh Tùng				Em
3.8	Huỳnh Thị Kim Dung				Em
3.9	Huỳnh Chung Tinh				Em
3.10	Huỳnh Mộng Bảo				Em
3.11	Nguyễn ngọc Sơn				Bố Vợ
3.12	Nguyễn Thị Luyn				Mẹ Vợ
3.13	Nguyễn Thị Lan Hương				Con Dâu
3.14	Võ Thị Ánh				Em Dâu
3.15	Tạ Quang Minh				Em Rê



3.16	Lê Thị Mai Yên					Em Dâu
3.17	Lê Thanh Thủy					Em Dâu
3.18	Công ty Cổ phần Cao su Đông Phú Kratie					Thành viên HĐQT/ Tổ chức có liên quan
3.19	Công ty Cổ phần Cao su Đông Phú Đắk Nông					Chủ tịch HĐQT/ Tổ chức có liên quan
3.20	Công ty Cổ phần Cao su Sa Thầy					Thành viên HĐQT/ Tổ chức có liên quan
<b>4</b>	<b>Phạm Phi Diệu</b>	<b>TV HĐQT</b>	<b>13.790</b>	<b>0,0159%</b>	<b>Người nội bộ</b>	
4.1	Đào Thị Thuyền		636	0,0007%	Vợ	
4.2	Phạm Đào Mai Chi		636	0,0007%	Con	
4.3	Phạm Phi Long		636	0,0007%	Con	
4.4	Phạm Thị Khánh				Chị	
4.5	Phạm Thị Roanh		636	0,0007%	Chị	
4.6	Phạm Văn Thường				Anh	
4.7	Phạm Thị Tuất				Chị	
4.8	Phạm Văn Sỹ				Anh	
4.9	Phạm Thị Mỹ Miều				Chị	
4.10	Phạm Phan Phú Cường				Em	
4.11	Phạm Thị Thu Hương				Em	

4.12	Công ty Cổ phần KCN Bắc Đồng Phú					TV HĐQT
4.13	Công ty Cổ phần Kinh doanh BOT đường ĐT 741					TV HĐQT
<b>5</b>	<b>Nguyễn Ngọc Thanh</b>	<b>TV HĐQT độc lập</b>				<b>Người nội bộ</b>
5.1	Bùi Văn Hưng					Chồng
5.2	Bùi Quang Thái Bảo					Con
5.3	Nguyễn Văn Hòa					Anh Trai
5.4	Bùi Thị Sơn					Chị Chồng
5.5	Bùi Văn Nhân					Em Chồng
<b>6</b>	<b>Huỳnh Minh Tâm</b>	<b>Trưởng BKS</b>	<b>10.400</b>	<b>0,0120%</b>		<b>Người nội bộ</b>
6.1	Nguyễn Thị Thanh					Vợ
6.2	Huỳnh Hương Quỳnh					Con
6.3	Huỳnh Minh Quân					Con
6.4	Huỳnh Hương Nguyễn					Con
6.5	Huỳnh Minh Thành					Bố
6.6	Huỳnh Thị Diệu Phương					Chị
6.7	Huỳnh Minh Dũng					Em
6.8	Huỳnh Minh Hùng					Em

6.9	Huỳnh Thị Thùy Liên					Em
6.10	Huỳnh Minh Trung					Em
6.11	Huỳnh Thị Diệu Hiền					Em
6.12	Huỳnh Thị Diệu Hiền					Em
6.13	Phan Công Dương					Anh Rẻ
6.14	Nguyễn Thị Thạch					Em Dâu
6.15	Nguyễn Thị Thanh Trà					Em Dâu
7	<b>Trần Thị Thu Thủy</b>	<b>TV BKS</b>				<b>Người nội bộ</b>
7.1	Hoàng Đình Huy		5.000	0,0058%		Chồng
7.2	Hoàng Đình Phi Hải					Con
7.3	Hoàng Thị Hải Yến					Con
7.4	Trần thị Hồng Hạnh					Chị
7.5	Trần Đức Phước Long					Anh
7.6	Trần Thị Hồng Loan					Em
7.7	Trần Huy Cường					Em
7.8	Nguyễn Thành Dũng					Anh Rẻ
7.9	Phạm Tấn Tài					Em Rẻ
7.10	Nguyễn Thị Ngọc Thanh					Em Dâu

7.11	Nguyễn Thị Bích				Em Dâu
<b>8</b>	<b>Nguyễn Minh Trang</b>	<b>TV BKS</b>			<b>Người nội bộ</b>
8.1	Nguyễn Tự Phát				Ba
8.2	Lý Nga				Mẹ
8.3	Nguyễn Thiện Hoàng				Chồng
8.4	Nguyễn Bảo Ngọc				Con Gái
8.5	Nguyễn Hoàng Tuấn				Con Trai
8.6	Nguyễn Minh Vi				Chị Ruột
8.7	Phạm Thanh Hòa				Anh Rẻ
8.8	Nguyễn Minh Hoàng				Em Ruột
8.9	Nguyễn Minh Phước				Em Rẻ
8.10	Nguyễn Văn Cán				Ba Chồng (Mất 2011)
8.11	Huỳnh Kim Anh				Mẹ Chồng
8.12	Nguyễn Thùy Trang				Chị Chồng

8.13	Nguyễn Anh Huy					Anh Chồng
<b>9</b>	<b>Lưu Minh Tuyến</b>	<b>Phó TGD</b>	636	0,0007%		<b>Người nội bộ</b>
9.1	Đỗ Thị Thanh Nga		636	0,0007%		Vợ
9.2	Lưu Đỗ Minh Nhất		636	0,0007%		Con
9.3	Lưu Đỗ Mai Phương					Con
9.4	Lưu Quang Thế					Bố
9.5	Trần Thị Nhiệm					Mẹ
9.6	Lưu Minh Anh					Em
9.7	Hoàng Thị Minh Tinh					Em Dâu
9.8	Lưu Thị Thắm					Em
9.9	Lưu Văn Tuế					Em
9.10	Vũ Hồng Giang					Em Dâu
9.11	Lưu Thị Thành					Em
9.12	Lò Tiến Hoàn					Em Rẻ
9.13	Lưu Trọng Quỳnh					Em
9.14	Lưu Minh Nguyễn					Em
9.15	Trình Thị Hồng					Em Dâu
9.16	Lưu Thị Oanh					Em

9.17	Nguyễn Quốc Tường				Em Rê
9.18	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú Đồng Phú Đăk Nông				Thành viên HĐQT/ Tô chức có liên quan
9.19	Công ty Cổ phần Cao su Dầu Tiếng Lào Cai				Thành viên HĐQT/ Tô chức có liên quan
10	<b>Phạm Ngọc Huy</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	2.000	0,0023%	<b>Người nội bộ</b>
10.1	Châu Nguyễn Cẩm Hà				Vợ
10.2	Phạm Huy Phú				Con
10.3	Phạm Ngọc Long				Anh
10.4	Phạm Thị Bích Ngọc				Chị
10.5	Phạm Thị Ngọc Diệp				Chị
10.6	Phạm Ngọc Hương				Anh
10.7	Phạm Ngọc Hiền				Anh
10.8	Phạm Ngọc Hoàng				Em
10.9	Châu Châu				Cha Vợ
10.10	Nguyễn Thị Minh Thuận				Mẹ Vợ
10.11	Nguyễn Mạnh Hải				Anh Rê
10.12	Trần Thị Chiến				Chị Dâu
10.13	Đoàn Thị Lâm Diệp				Chị Dâu

10.14	Đỗ Thị Lê				Em Dâu
10.15	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Bắc Đồng Phú				Thành viên HĐQT/ Tổ chức có liên quan
10.16	Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú - Đắk Nông				Thành viên HĐQT/ Tổ chức có liên quan
10.17	Công ty Cổ phần Cao su Kỹ Thuật Đồng Phú				Thành viên HĐQT/ Tổ chức có liên quan
<b>11</b>	<b>Phan Văn Hà</b>				<b>Người nội bộ</b>
		<b>Người được ủy quyền công bố thông tin/ Người phụ trách Quản trị Công ty</b>			
11.1	Trần Thị Nguyễn				Vợ
11.2	Phan Tuấn Anh				Con
11.3	Phan Thị Luyện				Chị
11.4	Phan Văn Quyết				Anh
11.5	Phan Thị Tâm				Chị
11.6	Phan Văn Phúc				Anh
11.7	Phan Thị Hoa				Chị
11.8	Phan Văn Hưng				Em
11.9	Phan Văn Hạnh				Em
11.10	Phan Thị Hương				Em

11.11	Trần Thanh Hiền					Bố Vợ
11.12	Phan Thị Thorm					Mẹ Vợ
11.13	Đặng Thị Diễm					Chị Dâu
11.14	Đinh Thị Khi					Chị Dâu
11.15	Nguyễn Văn Giáo					Anh Rể
11.16	Trần Thị Ngân					Em Dâu
11.17	Lê Thị Tươi					Em Dâu
11.18	Khúc Hoài Anh					Em Rể
11.19	Công ty Cổ phần Cao su Kỹ Thuật Đồng Phú					TV BKS





**PHỤ LỤC 04: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

ST T	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/ Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Mai Huỳnh Nhật	Chủ tịch HĐQT	1.600	0,0037%	3.200	0,0037%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
2	Lê Thị Lệ Thủy	Vợ Ông Mai Huỳnh Nhật (Chủ tịch HĐQT)	1.600	0,0037%	3.200	0,0037%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
3	Hồ Cường	TV HĐQT + TGD	1.600	0,0037%	3.200	0,0037%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
4	Trần Thị Sáu	Vợ Ông Hồ Cường (TV HĐQT + TGD)	1.800	0,0042%	3.600	0,0041%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
5	Huỳnh Trọng Thủy	TV HĐQT + TGD	3.500	0,0081%	7.000	0,0081%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
6	Phạm Phi Điếu	TV HĐQT	1.800	0,0042%	13.790	0,0159%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
7	Đào Thị Thuyên	Vợ Ông Phạm Phi Điếu (TV HĐQT)	-	0,0000%	636	0,0007%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
8	Phạm Đào Mai Chi	Con Ông Phạm Phi Điếu (TV HĐQT)	-	0,0000%	636	0,0007%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
9	Phạm Phi Long	Con Ông Phạm Phi	-	0,0000%	636	0,0007%	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn

		Điều (TV HĐQT)						chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
10	Phạm Thị Roanh	Chị Ông Phạm Phi Điều (TV HĐQT)	-	0,00000%	636	0,0007%		Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
11	Huỳnh Minh Tâm	Trưởng BKS	3.200	0,0074%	10.400	0,0120%		Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
12	Hoàng Đình Huy	Chồng Bà Trần Thị Thu Thủy (TV BKS)	2.500	0,0058%	5.000	0,0058%		Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
13	Lưu Minh Tuyền	Phó TGĐ	-	0,00000%	636	0,0007%		Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
14	Đỗ Thị Thanh Nga	Vợ Ông Lưu Minh Tuyền (Phó TGĐ)	-	0,00000%	636	0,0007%		Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
15	Lưu Đỗ Minh Nhất	Con Ông Lưu Minh Tuyền (Phó TGĐ)	-	0,00000%	636	0,0007%		Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu hoán đổi
16	Phạm Ngọc Huy	Kế toán trưởng	1.000	0,0023%	2.000	0,0023%		Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu